

Số: 1150/QĐ-UBND

An Giang, ngày 24 tháng 6 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định tỷ lệ quy đổi trọng lượng riêng đối với đá làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh An Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/1012/NĐ-CP ngày 9 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 74/2011/NĐ-CP ngày 25 ngày 8 tháng 2011 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 158/2011/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 38/2011/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2011 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường theo Tờ trình số 144/TTr-STNMT ngày 15 tháng 8 năm 2014 về việc ban hành quy định tỷ lệ quy đổi trọng lượng riêng đối với đá làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh An Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định tỷ lệ quy đổi trọng lượng riêng đối với các loại đá làm vật liệu xây dựng thông thường sau chế biến trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

1. Các loại đá granit làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc các mỏ núi Cô Tô, huyện Tri Tôn:

Stt	Tên chủng loại mẫu	Tỷ lệ quy đổi	
		Thể tích (m ³)	Khối lượng (tấn)
1	Đá khối thể tự nhiên	1	2,64
2	Đá 1x2: Là loại đá có kích cỡ 10x28mm	1	1,34
3	Đá 3x4: Loại đá có kích cỡ từ 30x40mm	1	1,30

Stt	Tên chủng loại mẫu	Tỷ lệ quy đổi	
		Thể tích (m ³)	Khối lượng (tấn)
4	Đá 4x6: Loại đá có kích cỡ từ 40x60mm	1	1,44
5	Đá 5x7: Có kích cỡ từ 50mm đến 70mm	1	1,29
6	Đá 20x30 (Đá hộc hay đá nỏ mịn): Đá có kích thước cỡ khoảng 200 mm x 300 mm	1	1,05
7	Đá 0x4: Là một hỗn hợp đá mi bụi đến kích cỡ 40mm	1	1,38
8	Đá Mi Sàng: Có kích cỡ từ 5mm đến 10mm	1	1,31
9	Đá Mi Bụi là mặt đá, kích cỡ từ 0 đến 5mm	1	1,21

2. Các loại đá granit làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc các khu mỏ núi Bà Đội, huyện Tịnh Biên:

Stt	Tên chủng loại mẫu	Tỷ lệ quy đổi	
		Thể tích (m ³)	Khối lượng (tấn)
1	Đá khối thể tự nhiên	1	2,60
2	Đá 1x2: Là loại đá có kích cỡ 10x28mm	1	1,32
3	Đá 3x4: Loại đá có kích cỡ từ 30x40mm	1	1,36
4	Đá 4x6: Loại đá có kích cỡ từ 40x60mm.	1	1,30
5	Đá 5x7: Có kích cỡ từ 50mm đến 70mm	1	1,29
6	Đá 20x30 (Đá hộc hay đá nỏ mịn): Đá có kích thước cỡ khoảng 200 mm x 300 mm	1	1,05
7	Đá 0x4: Là một hỗn hợp đá mi bụi đến kích cỡ 40mm	1	1,40
8	Đá Mi Sàng: Có kích cỡ từ 5mm đến 10mm	1	1,26
9	Đá Mi Bụi là mặt đá, kích cỡ từ 0 đến 5mm	1	1,24

3. Các loại đá andezit làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu mỏ thuộc Núi Giải, huyện Tri Tôn:

Stt	Tên chủng loại mẫu	Tỷ lệ quy đổi	
		Thể tích (m ³)	Khối lượng (tấn)
1	Đá khối thể tự nhiên	1	2,85
2	Đá 1x2: Là loại đá có kích cỡ 10x28mm	1	1,41
3	Đá 3x4: Loại đá có kích cỡ từ 30x40mm	1	1,36

Stt	Tên chủng loại mẫu	Tỷ lệ quy đổi	
		Thể tích (m ³)	Khối lượng (tấn)
4	Đá 4x6: Loại đá có kích cỡ từ 40x60mm.	1	1,42
5	Đá 5x7: Có kích cỡ từ 50mm đến 70mm	1	1,37
6	Đá 20x30 (Đá học hay đá nô mìn): Đá có kích thước cỡ khoảng 200 mm x 300 mm	1	1,25
7	Đá 0x4: Là một hỗn hợp đá mi bụi đến kích cỡ 40mm	1	1,70
8	Đá Mi Sàng: Có kích cỡ từ 5mm đến 10mm	1	1,29
9	Đá Mi Bụi là mặt đá, kích cỡ từ 0 đến 5mm	1	1,25

Điều 2: Giao Cục Thuế tỉnh thông báo và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh thực hiện những nội dung được quy định tại Điều 1 của Quyết định này và các quy định Nhà nước hiện hành có liên quan.

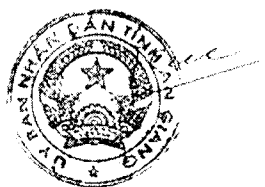
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Công Thương; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT.TU, TTHĐND, TT.UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Như điều 3;
- Lãnh đạo Vp.UBND tỉnh;
- Cổng TT điện tử, Công báo tỉnh;
- Lưu: HCTC, TH

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh
Email: ubnd@angiang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh An Giang
Thời gian ký: 26.06.2015
14:38:11 +07:00

Võ Anh Kiệt